

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2019/HS-ST
Ngày: 12/4/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Liêng Thị Hồng Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Thanh Long

2. Ông Nguyễn Ngọc Giang

- Thư ký phiên tòa: bà Đinh Thanh Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, thành phố Cần Thơ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa: ông Lưu Minh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện P, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. MAI VĂN V (Ốc Sen), sinh ngày 21/10/1997, tại Cần Thơ;

Nơi cư trú: X ấp N, xã M, huyện P, thành phố Cần Thơ;

Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Hồ Huyễn D (C) và bà Mai Thị N (S);

Tiền sự:

- Ngày 09/01/2015 bị Công an thị trấn P, huyện P, thành phố Cần Thơ phạt tiền 500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác.

- Ngày 03/7/2015 bị Công an thị trấn P, huyện P, thành phố Cần Thơ phạt tiền 1.250.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác.

Tiền án: không

Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24/11/2018 (Có mặt).

2. NGUYỄN VĂN L, sinh ngày 02/02/1992, tại Cần Thơ;

Nơi cư trú: Y ấp N, thị trấn P, huyện P, thành phố Cần Thơ;

Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh;
Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;
Con ông Nguyễn Văn Đ (S) và bà Nguyễn Thị Nh (S);
Tiền án, tiền sự: không
Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24/11/2018 (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Lê Phước X, sinh năm 1989, nơi cư trú: Z ấp N, thị trấn P, huyện P, thành phố Cần Thơ – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ 40 phút ngày 24/11/2018, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy thuộc Cơ quan điều tra, Công an huyện P nhận được tin báo qua điện thoại, báo tin có đối tượng đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 65B1 – 087.18 di chuyển trên đường tỉnh lộ 926 thuộc ấp T, xã A, huyện P có ma túy trên người. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành Lệnh khám xét khẩn cấp số 14, 15 ngày 24/11/2018 đối với Nguyễn Văn L và Mai Văn V. Qua khám xét thu giữ trên người L 01 gói nylon không màu hàn kín được dán lên thẻ cào điện thoại bằng băng keo đen, bên trong có chứa các hạt tinh thể không màu (L, V khai là ma túy đá); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng bên trong có gắn sim số 0706729.....; thu giữ trên người V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh bên trong có gắn sim số 0522644..... và sim số 0899077.....; 01 xe mô tô biển kiểm soát 65B1 – 087.18.

Căn cứ vào bản kết luận giám định số 16/KL- PC09 ngày 30/11/2018 của Phòng kỹ thuật Hình sự, Công an thành phố Cần Thơ xác định chất thu giữ trên người Nguyễn Văn L là ma túy khối lượng 0,3784 gam, loại Methamphetamine. Khối lượng ma túy còn lại sau giám định là 0,3166 gam được niêm phong số 16/KL- PC09 ngày 30/11/2018.

Về nguồn gốc ma túy, Mai Văn V khai nhận khoảng 01 giờ ngày 24/11/2018, Lê Phước X nhờ V đến cổng A (cổng KH9) gặp bạn của X để lấy giúp X 500.000 đồng, khi đến nơi V sẽ điện thoại thông báo cho X để X liên lạc với bạn của X ra cổng KH9 gặp V. V lấy xe mô tô biển kiểm soát 65B1 – 087.18 của X, X đưa cho V một thẻ nạp tiền điện thoại Mobifone, mặt sau thẻ nạp tiền có gói ma túy được dán băng keo đen cố định ma túy, V kêu L cùng

đi, L đồng ý. V điều khiển xe chở L đến gần cầu T, V đưa cho L thẻ cào có ma túy. Khi V đến cổng KH9 thì bị lực lượng Công an khám xét V, L và tạm giữ cùng với vật chứng.

Qua xác minh, Lê Phước X vắng mặt tại nơi cư trú, khi đi không trình báo. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện P tiếp tục xác minh, làm rõ đủ cơ sở xử lý sau.

Đối với chiếc xe biển kiểm soát 65B1 – 087.18 do X mua của ông Nguyễn Minh T vào ngày 24/8/2018, do X đã bỏ địa phương đi, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục tạm giữ xe 65B1 – 087.18 để làm rõ, xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKS-PĐ ngày 19/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Mai Văn V, Nguyễn Văn L về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Mai Văn V khai nhận: khoảng 01 giờ ngày 24/11/2018 bị cáo nhận lời của Lê Phước X đi từ nhà X thuộc ấp N, thị trấn P đến cổng KH9 thuộc ấp T, xã A, huyện P để nhận số tiền 500.000 đồng giùm X. Đồng thời, X đưa cho V 01 thẻ cào điện thoại, sau đó bị cáo mới biết có gói ma túy dán kèm. Bị cáo V lấy xe mô tô biển số 65B1-087.18 chở theo Nguyễn Văn L, trên đường đi V đưa L cầm gói ma túy, đến nơi V định điện thoại liên hệ với X thì bị Công an huyện P khám xét bắt giữ. Bị cáo L khai nhận trên đường đi V đưa cầm mới biết có gói ma túy phù hợp với lời khai của bị cáo V cùng các tài liệu, chứng cứ khác như biên bản khám xét ngày 24/11/2018, vật chứng thu giữ là gói ma túy qua giám định kết luận là Methamphetamine có trọng lượng 0,3784 gam. Lời khai của bị cáo V cho rằng chỉ định nhận tiền giùm X, sau đó về trả X gói ma túy. Như vậy, bị cáo V không thừa nhận và chưa thực hiện việc giao ma túy, nhận tiền nhằm mục đích mua bán ma túy, nhưng hành vi dùng xe chở gói ma túy từ nơi này đến nơi khác với khối lượng trên 0,1 gam của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Vận chuyển trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự. Đối với Lê Phước X hiện vắng mặt tại nơi cư trú, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[2] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội. Kiểm sát viên đề nghị mức án đối với bị cáo V từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, bị cáo L từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm chính sách của nhà nước về quản lý độc quyền chất ma túy, cố ý thực hiện hành vi tiếp tay cho việc phát tán chất ma túy. Các bị cáo đang trong độ tuổi lao động, nhưng lại sa vào sử dụng ma túy có thể dẫn đến những hậu quả có hại cho bản thân các bị cáo, cho gia đình và xã hội. Trong vụ án này, vai trò của bị cáo V cao hơn, bị cáo nhận gói ma túy đem theo và rủ L cùng đi; bị cáo L sau khi biết cầm theo gói ma túy nhưng vẫn cùng thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết có mức hình phạt tương xứng nhằm đảm bảo tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung; đồng thời có cân nhắc áp dụng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo.

[4] Về xử lý vật chứng, tịch thu tiêu hủy số ma túy và thẻ nạp điện thoại không còn giá trị sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục tạm giữ chiếc xe biển kiểm soát 65B1 – 087.18 để tiếp tục làm rõ, xử lý sau. Hai điện thoại di động không liên quan đến hành vi phạm tội nên Viện kiểm sát nhân dân huyện P đã trả cho các bị cáo là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 47, Điều 17 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Mai Văn V, Nguyễn Văn L phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

Xử phạt: bị cáo **Mai Văn V** 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 24/11/2018.

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Văn L** 03 năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 24/11/2018.

Tịch thu tiêu hủy 0,3166 gam Methamphetamine (được niêm phong số 16/KL-PC09 ngày 30/11/2018), 01 thẻ nạp tiền điện thoại Mobifone.

Mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo

trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND Tp. Cần Thơ;
- P.hồ sơ, nghiệp vụ CA TPCT;
- Sở tư pháp Tp. Cần Thơ;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS H. P;
- CQĐT Công an H. P;
- Chi cục thuế H. P;
- Cục Hải quan Cần Thơ;
- Đội CSTHAHS H.PĐ;
- Lưu HS (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LIÊNG THỊ HỒNG HOA